TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2020/DS-ST
Ngày 01/03/2020
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2020/TLST - DS ngày 23 tháng 04 năm 2020 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXX- ST ngày 03 tháng 08 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV.

Địa chỉ: Số 109, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn Sơn**, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lâm Thanh T**, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV *(Có mặt)*

* *Bị đơn:* - Ông Trương Văn X, sinh năm 1958 *(Vắng mặt)*

- Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1960 *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/03/2020 và trong quá trình xét xử, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng cổ phần Bưu điện LV - Ông Lâm Thanh T trình bày:

Vào ngày 10/04/2017 ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N có ký với ngân hàng TMCP bưu điện LV hợp đồng tín dụng vay số tiền 340.000.000 đồng. Mục đích vay để mua sắm vật dụng trong gia đình, vay thời hạn 120 tháng. Vốn gốc trả định kỳ 06 tháng, lãi trả cố định hàng quý; Giữa hai bên thỏa thuận với lãi suất cho vay: 12,3 %/năm trong 03 tháng đều, từ tháng 04 trở đi lãi suất cho vay được tính theo công thức sau: lãi suất cho vay = lãi suất tiết kiệm thường kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ + 5,0%/năm. Để đảm bảo khoản vay ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N có thế chấp Quyền sử dụng đất số AE 968836 do UBND huyện Hòa Bình cấp cho ông Văn X; đất tọa lạc tại ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu diện tích 10.121m^2, thửa đất số 371, tờ bản đồ số 10 và Quyền sử dụng đất số AE 968837 do UBND huyện Hòa Bình cấp cho ông Văn X; đất tọa lạc tại ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu diện tích 3.072m^2, thửa đất số 439, tờ bản đồ số 10 cho ngân hàng. Do ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N đã vi pham nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và tạo điều kiện trả hết số nợ nhưng ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N vẫn không trả nợ cho ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 21/09/2020 là 371.243.309 *(trong đó nợ gốc: 289.000.000, nợ lãi: 82.243.309 đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/09/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu tài sản thế chấp nợ vay sẽ được tiến hành phát mãi theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn là ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N đã được Tòa án tống đạt theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng thể hiện ngân hàng TMCP bưu điện LV khởi kiện yêu cầu ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N trả số tiền tạm tính đến ngày 21/09/2020 là 371.243.309 *(trong đó nợ gốc: 289.000.000, nợ lãi: 82.243.309 đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/09/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Tuy nhiên, ông Trương Văn X vẫn vắng mặt còn về phía bà N có mặt tại phiên tòa và đồng ý yêu cầu của ngân hàng nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên yêu cầu được trả dần.

Tại phiên tòa:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu của ngân hàng TMCP bưu điện LV, buộc ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N có nghĩa

vụ trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 21/09/2020 là 371.243.309 *(trong đó nợ gốc: 289.000.000, nợ lãi: 82.243.309 đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/09/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu tài sản thế chấp nợ vay sẽ được tiến hành phát mãi theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Án phí ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là ngân hàng TMCP bưu điện LV và bị đơn là ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lâm Thanh T, bị đơn bà Huỳnh Thị N có mặt; bị đơn ông Trương Văn X vắng mặt. Ông Trương Văn X đã được Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình đã tống đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng cho ông Trương Văn X để tham gia phiên tòa xét xử vụ án, nhưng ông Trương Văn X vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu do phía ngân hàng TMCP bưu điện LV cung cấp có cơ sở xác định giữa ngân hàng TMCP bưu điện LV và ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N có ký kết hợp đồng tín dụng ngày 10/04/2017 để vay số tiền 340.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N đã vi phạm thời hạn thanh toán nợ gốc và lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng và ngân hàng TMCP bưu điện LV chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng TMCP bưu điện LV nhiều lần nhắc nhở về việc thanh toán nợ, nhưng ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N không có thiện chí trả nợ. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 "*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn…*". Do ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng TMCP bưu điện LV khởi kiện đòi ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N trả số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/09/2020 là 371.243.309 *(trong đó nợ gốc: 289.000.000, nợ lãi: 82.243.309 đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/09/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Đối với tài sản thế chấp: Xét thấy việc thế chấp tài sản trên có đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính Phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm và Thông tư liên tịch số

20/2011/TTLT-BTP-BTNMT ngày 18/11/2011 về việc hướng dẫn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên môi trường. Mặc khác, các bên cũng thống nhất xác định việc hai bên ký kết hợp đồng tín dụng là tự nguyện và tuân thủ đúng quy định pháp luật, do đó căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự công nhận các hợp đồng thế chấp này. Trường hợp ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất số AE 968836 do UBND huyện Hòa Bình cấp cho ông Văn X; đất tọa lạc tại ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu diện tích 10.121m^2 tại thửa đất số 371, tờ bản đồ số 10 và Quyền sử dụng đất số AE 968837 do UBND huyện Hòa Bình cấp cho ông Văn X; đất tọa lạc tại ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu diện tích 3.072m^2 tại thửa đất số 439, tờ bản đồ số 10

[4] Đối với ông Trương Văn X quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng yêu cầu ông Trương Văn X cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP bưu điện LV, nhưng ông Trương Văn X không cung cấp, cũng không có ý kiến bằng văn bản là đã từ bỏ quyền lợi của mình thông qua việc không tham gia tố tụng theo triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa bà Huỳnh Thị N có mặt và đồng ý trả nợ cho ngân hàng nên được ghi nhận.

[5] Chi phí xem xét thẩm định tại chổ: Ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N phải chịu 500.000. Ngân hàng TMCP bưu điện LV đã tạm dự nộp 500.000 đồng được nhận lại toàn bộ từ số tiền ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N.

[6] Về án phí: Ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N phải chịu theo quy định pháp luật. Tuy nhiên do ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N thuộc trường hợp miễn án phí do đó căn cứ vào Luật người cao tuổi năm 2009; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn toàn bộ án phí cho ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N.

[7] Về ý kiền của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39 và Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Án lệ số 08 được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP bưu điện LV đối với ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N

2. Buộc ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP bưu điện LV với số tiền tạm tính đến ngày 21/09/2020 là 371.243.309 *(trong đó nợ gốc: 289.000.000, nợ lãi: 82.243.309 đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/09/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Kể từ ngày 22/09/2020, ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp cho ngân hàng gồm các QSD đất:

- Quyền sử dụng đất số AE 968836 do UBND huyện Hòa Bình cấp cho ông Văn X; đất tọa lạc tại ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu diện tích 10.121m^2 tại thửa đất số 371, tờ bản đồ số 10

- Quyền sử dụng đất số AE 968837 do UBND huyện Hòa Bình cấp cho ông Văn X; đất tọa lạc tại ấp 33, xã MD, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu diện tích 3.072m^2 tại thửa đất số 439, tờ bản đồ số 10

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chổ: Ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N phải chịu 500.000 đồng. Ngân hàng TMCP bưu điện LV đã tạm dự nộp 500.000 đồng được nhận lại toàn bộ từ số tiền ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N.

5. Án phí dân sự, ông Trương Văn X và bà Huỳnh Thị N được miễn theo quy định của pháp luật. Ngân hàng TMCP Kiên Long đã nộp tạm ứng án phí 8.904.000 đồng theo biên lai thu số 0006093 ngày 23 tháng 04 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự được hoàn lại đủ số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy đinh tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ NAM